

Số: 598 /QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 08 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi trong
lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của
Sở Giao thông vận tải tỉnh Ninh Thuận

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ Trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát Thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 286/QĐ-BGTVT ngày 23/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 724/TTr-SGTVT ngày 31/3/2021 và ý kiến của Chánh Văn phòng UBND tỉnh tại Báo cáo số ...15...../BC-VPUB ngày 04/4/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giao thông vận tải tỉnh Ninh Thuận.

Điều 2. Giao Sở Giao thông vận tải căn cứ Danh mục thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này có trách nhiệm:

- Cung cấp đúng, đầy đủ nội dung, quy trình giải quyết các thủ tục hành chính để Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh niêm yết, công khai thực hiện;

- Đồng thời tham mưu công bố Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế:

- Thủ tục hành chính số 50, số 55, số 56 mục I, Phần I - Lĩnh vực đường bộ tại Danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm Quyết định số 2162/QĐ-UBND ngày 08/11/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Thủ tục hành chính số 1, số 3, số 4 tại Danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm Quyết định số 1139/QĐ-UBND ngày 14/7/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- TT.CNNT và TT (Sở TTTT);
- VPUB: LĐ, KTTH;
- Lưu: VT, TTPVHCC. VTTT.

(b/c)



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Tấn Cảnh

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 598/QĐ-UBND ngày 08/4/2021
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp giấy phép lái xe quốc tế	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị cấp IDP đúng theo quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 44, đường 16/4, phường Tân Tài, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận)	135.000 đồng/lần	Quyết định số 286/QĐ-BGTVT ngày 23/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải
2	Cấp lại giấy phép lái xe quốc tế	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị cấp IDP đúng theo quy định	-Nhu trên-	135.000 đồng/lần	-Nhu trên-
3	Cấp mới Giấy phép lái xe	05 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc kỳ sát hạch	-Nhu trên-	- Lệ phí cấp giấy phép lái xe: 135.000 đ/lần. - Phí sát hạch lái xe: + Đối với thi sát hạch lái xe mô tô (hạng xe A1, A2, A3, A4): sát hạch lý thuyết: 40.000đồng/lần; sát hạch	-Nhu trên-

				thực hành: 50.000đồng/lần. + Đối với thi sát hạch lái xe ô tô (hạng xe B1, B2, C, D, E, F): sát hạch lý thuyết: 90.000đồng/lần; sát hạch trong hình: 300.000 đồng/lần; sát hạch trên đường giao thông công cộng: 60.000 đồng/lần.	
4	Đổi Giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định	-Nhu trên-	135.000 đồng/lần	-Nhu trên-
5	Đổi Giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định	-Nhu trên-	135.000 đồng/lần	-Nhu trên-
6	Đổi giấy phép lái xe do ngành Công an cấp	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định	-Nhu trên-	135.000 đồng/lần	-Nhu trên-